

Số: 353/TB - TTPTQĐ

Ninh Bình, ngày 09 tháng 05 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v niêm yết, công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ của các hộ ảnh hưởng bởi dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường N5 kết nối từ Vành đai 5 đến QL21 và cầu qua sông Đáy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tại địa bàn phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Khoản 3 Điều 87 Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (quy định trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng); Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai; Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 49/2026/QĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai. Trung tâm phát triển quỹ đất Thông báo công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tới các hộ có đất ảnh hưởng bởi dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường N5 kết nối từ Vành đai 5 đến QL21 và cầu qua sông Đáy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tại địa bàn phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình.

1. Các căn cứ pháp lý để triển khai thực hiện dự án

Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Hà Nam v/v phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường N5 kết nối từ đường Vành đai 5 đến QL21 và cầu qua sông Đáy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là thị xã Kim Bảng);

Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất; dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2025;

Các Quyết định của UBND tỉnh Ninh Bình: số 162/QĐ-UBND ngày 19/1/2026 về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 cho cấp xã sau sắp xếp



trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; số 43/2026/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 về phân cấp một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ các Thông báo của UBND phường Lý Thường Kiệt: số 41/TB-UBND ngày 15/09/2025 (đợt 1); số 68/TB-UBND ngày 05/11/2025 (đợt 3) về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường N5 kết nối từ vành đai 5 đến QL21 và qua cầu sông Đáy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là thị xã Kim Bảng) trên địa bàn phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình;

2. Cơ chế chính sách hiện nay

Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết một số điều của luật đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thu hành Luật đất đai; số 49/2026/QĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Quyết định số 190/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Nghị Quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc quy định một số chính sách hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Nghị Quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Quyết định số 178/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Dự thảo phương án giá đất cụ thể của phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Lý Thường Kiệt để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường N5 kết nối từ vành đai 5 đến QL21 và qua cầu sông Đáy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là thị xã Kim Bảng) trên địa bàn phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình. Giá đất cụ thể đối với đất trồng cây hàng năm tại phường Lý Thường Kiệt là: 90.000 đồng/m².

3. Dự thảo giá trị bồi thường, hỗ trợ (có dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ kèm theo thông báo này)

4. Thời gian, hình thức công khai:

- Thời gian công khai: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo.
- Hình thức công khai:

+ Niêm yết dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB của các hộ tại trụ sở UBND phường Lý Thường Kiệt (Hội trường nhà văn hóa); nhà văn hóa tổ dân phố Do Lễ (có thiết lập biên bản).

+ Gửi thông báo này kèm dự thảo phương án chi tiết tới từng hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi, tài sản, công trình bị ảnh hưởng dự án.

Trung tâm PTQĐ tỉnh thông báo và đề nghị các hộ khi nhận được dự thảo phương án chi tiết chủ động kiểm tra, đối chiếu, nếu có thiếu sót hoặc chưa rõ mục nào đề nghị phản ánh bằng đơn (nội dung ngắn gọn, ghi rõ các hạng mục thiếu sót, các hạng mục cần kiểm tra, làm rõ) gửi về đồng chí chuyên viên Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường Lý Thường Kiệt để tổng hợp. Sau khi kết thúc thời gian công khai Trung tâm PTQĐ phối hợp với UBND phường Lý Thường Kiệt, các đơn vị có liên quan tổ chức họp trực tiếp với các hộ để giải đáp, làm rõ các thắc mắc (nếu có) và thực hiện quy trình các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để b/c)
- Đ/c Nguyễn Cao Sơn – PCT UBND tỉnh; (để b/c)
- Các sở: Công Thương, Tài Chính, NN&MT; (để b/c)
- LĐ TTPTQĐ; (để b/c)
- Chi nhánh TT PTQĐ 1
- UBND phường Lý Thường Kiệt;
- Chủ đầu tư;
- Hộ có đất, tài sản bị ảnh hưởng;
- Lưu: VT, CNQĐ1.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Khánh



DANH SÁCH DỰ THẢO CHI TIẾT KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CỦA CÁC HỘ ANH HÙNG KINH BỘI DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ, GIẢI PHÓNG MẮT BÀNG THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG NS KẾT NỐI TỪ ĐƯỜNG VÀNH ĐÀNG ĐẾN QL2 EN VÀ CẦU QUẢ SÔNG ĐÁY, HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM TẠI ĐỊA BÀN PHƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT, HUYỆN NINH BÌNH (ĐỢT 2)

(Kèm theo Thông báo số: 353/TB-TTĐD/NH Bình, ngày 12/04/2020, của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Bình)

STT	Chú sử dụng	Địa chỉ	Số tờ	Thửa số	Xứ đông	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích bồi thường, hỗ trợ (m ²)	Diện tích không bồi thường, hỗ trợ (m ²)	Diện tích khác được hỗ trợ	Kinh phí bồi thường về đất	Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên đất	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
I	Tr nhân: 07 hộ					3.443	3.443		21	309.870.000	668.160.000	62.586.000		1.040.616.000	
1	Nguyễn Thị Loan, Đại diện Nguyễn Văn Hùng	Do lễ	2	38	Xi Dầu	212	212		5	19.080.000	50.880.000	16.470.000		86.430.000	
2	Nguyễn Thị Mỹ (Nguyễn Văn Phan)	Do lễ	2	191	Xi Dầu	449	449		4	40.410.000	107.760.000	6.588.000		154.758.000	
3	Nguyễn Thị Đáp, Đại diện thừa kế Nguyễn Văn Chuẩn	Do lễ	2	51	Xi Dầu	360	360		1	32.400.000	86.400.000	6.588.000		125.388.000	
4	Trần Thị Yên, Đại diện thừa kế Lê Văn Chuyên	Do lễ	2	57	Góc Sung	659	659		2	59.310.000	0	6.588.000		65.898.000	
5	Nguyễn Thị Sang	Do lễ	2	72	Góc Sung	252	252		4	22.680.000	60.480.000	13.176.000		96.336.000	
6	Nguyễn Văn Như (Đặng Thị Hạnh)	Do lễ	2	79	Góc Sung	927	927		3	83.430.000	222.480.000	9.882.000		315.792.000	
7	Nguyễn Thị Diễm, Đại diện thừa kế Nguyễn Thị Ngan	Do lễ	2	106	Góc Sung	584	584		2	52.560.000	140.160.000	3.294.000		196.014.000	
II	01 đơn vị					5.234		5.234						0	
8	UBND phường	Do lễ				5.234		5.234						0	
TỔNG						8.677	3.443	5.234	21	309.870.000	668.160.000	62.586.000	0	1.040.616.000	